

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Đối với các vật tư, vật liệu chính phục vụ cho gói thầu: Xi măng, cát các loại, đá các loại, cấp phối đá dăm, viên đá bó tròn, đá lát tự nhiên, lưới chắn rác composite, thiết bị điện các loại	- Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật. - Lập bảng kê danh mục vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình kèm theo xuất xứ và các tiêu chuẩn được áp dụng (nếu có).	Đạt
	Không có hợp đồng nguyên tắc.	Không đạt
1.2. Đất đắp K95	Có hợp đồng nguyên tắc mua bán đất đắp nền đường, kèm theo giấy phép khai thác được cấp có thẩm quyền phê duyệt còn hiệu lực và đảm bảo khả năng cung cấp cho gói thầu.	Đạt
	Không có hợp đồng nguyên tắc và giấy phép khai thác đất.	Không đạt
1.3. Biện pháp quản lý sử dụng vật	Có đầy đủ biện pháp quản lý sử dụng vật tư, vật liệu, thiết bị cho thi công công trình đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Đạt

tu, vật liệu cho thi công công trình	Biện pháp quản lý sử dụng vật tư, vật liệu, thiết bị cho thi công công trình không hợp lý, không phù hợp và không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Không đạt
--------------------------------------	--	------------------

2. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1 Am hiểu về gói thầu	Nhà thầu có trình bày về quy mô, giải pháp thiết kế căn cứ lập biện pháp thi công cụ thể cho gói thầu. Trình bày hiểu biết của nhà thầu về khu vực thực hiện gói thầu từ đó đưa ra đánh giá của nhà thầu về những thuận lợi và khó khăn trong quá trình thực hiện dự án và những yêu cầu cần đặt ra trong quá trình thi công để khắc phục các khó khăn đó.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất thiếu hoặc đề xuất của nhà thầu không phù hợp với nội dung của gói thầu	Không đạt
2.2. Thuyết minh và bản vẽ bố trí tổng mặt bằng tổ chức thi công (Bố trí lán trại tạm; Thiết bị thi công; Kho bãi tập kết vật liệu, chất thải; Bố trí công ra vào, biển báo; Cấp nước, thoát nước; liên lạc trong quá trình thi công)	Có thuyết minh và bản vẽ đầy đủ, khả thi phù hợp với mặt bằng hiện trạng theo thiết kế của gói thầu	Đạt
	Không có thuyết minh và bản vẽ đầy đủ, khả thi phù hợp với mặt bằng hiện trạng theo thiết kế của gói thầu	Không đạt
2.3. Có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý trên công trường, kèm thuyết minh gồm các bộ phận: Quản lý tiến độ; kỹ thuật; hành chính kế toán; chất lượng; vật tư; máy móc thiết bị; an toàn lao động; an ninh; môi trường và thuyết minh rõ trách nhiệm của từng người.	Có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý trên công trường, kèm thuyết minh gồm đầy đủ các bộ phận theo yêu cầu và thuyết minh trách nhiệm của từng người đặc biệt là các vị trí chỉ huy trưởng công trình và cán bộ kỹ thuật thi công	Đạt
	Không có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý trên công trường, kèm thuyết minh đầy đủ các bộ phận theo yêu cầu hoặc không có thuyết minh thể hiện rõ trách nhiệm của từng vị trí cán bộ chủ chốt (chỉ huy trưởng công trình và cán bộ kỹ thuật thi công).	Không đạt
2.4. Có giải pháp và biện pháp tổ chức thi công chi tiết cho các hạng	Đáp ứng yêu cầu này	Đạt

mục công trình theo đúng tuần tự, phù hợp với bản vẽ thiết kế thi công, tiến độ và theo các yêu cầu của E-HSMT.	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.5. Công tác thí nghiệm	- Có kế hoạch tổ chức thí nghiệm vật liệu sử dụng cho gói thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại chương V E-HSMT - Có phòng thí nghiệm hoặc có hợp đồng nguyên tắc với phòng thí nghiệm hợp chuẩn, được cấp phép thí nghiệm các nội dung trong lĩnh vực xây dựng (đính kèm tài liệu chứng minh, bản chứng thực).	Đạt

3. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Nhà thầu có Biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu tại chương V của E-HSMT. Biểu tiến độ thi công nhà thầu đề xuất phải thể hiện chi tiết các nội dung công việc thực hiện cho từng hạng mục của gói thầu và toàn bộ gói thầu. Tổng thời gian thi công nhà thầu đề xuất phải nhỏ hơn hoặc bằng thời gian thi công quy định tại E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
3.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
3.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công; thi công trong điều kiện mưa bão.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt

	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt

5. An toàn lao động, PCCC và vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt

6. Bảo hành, bảo trì, uy tín của nhà thầu và các cam kết:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Bảo hành, bảo trì		
Kế hoạch bảo hành, bảo trì công trình	Nhà thầu có đề xuất kế hoạch bảo hành cho công trình; Thời gian bảo hành công trình do nhà thầu đề xuất phải cụ thể và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành Nhà thầu đề xuất quy trình xử lý khi nhận được yêu cầu bảo hành từ chủ đầu tư	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất kế hoạch bảo hành công trình hoặc thời gian bảo hành công trình không phù hợp với quy định của pháp luật	Không đạt
6.2. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng xây lắp trước đó từ khi thành lập đến nay.	Đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
6.3. Các cam kết của nhà thầu		
Nhà thầu phải có cam kết thực hiện các nội dung sau	<ul style="list-style-type: none"> - Cam kết về nguồn gốc chất lượng của các loại vật liệu sử dụng cho công trình, cam kết cung cấp đủ vật liệu để không làm gián đoạn quá trình thi công. - Cam kết về đáp ứng tiến độ thi công theo nội dung yêu cầu của HSMT. - Cam kết về việc bảo hành bảo trì công trình đáp ứng yêu cầu của HSMT. - Có cam kết về việc thực hiện quản lý và xử lý chất thải rắn xây dựng theo quy định của pháp luật. 	Đạt
	Thiếu một trong các cam kết trên	Không đạt